

Số: /TTr-ĐLDK

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

## TỜ TRÌNH

**V/v: Kế hoạch tiền lương/thù lao,  
tiền thưởng năm 2021 của Hội đồng quản trị,  
Ban Kiểm soát Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần;

Căn cứ Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính Phủ về việc Quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội về việc Hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty mẹ - Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – Công ty cổ phần (PV Power);

Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông Kế hoạch tiền lương, thu nhập năm 2021 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Tổng công ty như sau:

### **I. Báo cáo tình hình tiền lương, thu nhập năm 2020 của HĐQT, BKS**

#### **1. Số người quản lý Tổng công ty:**

Stt	Chức danh (chuyên trách)	KH (người)
1	Hội đồng quản trị	6
	- Chủ tịch HĐQT	1
	- Thành viên HĐQT	4
	- Thành viên độc lập HĐQT	1
2	Ban Kiểm soát	4
	<b>Tổng cộng</b>	<b>10</b>

## 2. Tiền lương, thu nhập năm 2020 của HĐQT, BKS

### 2.1. Kế hoạch

- Quỹ tiền lương năm 2020 của HĐQT, BKS đã được ĐHCĐ thông qua là: 11.134.735.613 đồng.

- Quỹ tiền thưởng của HĐQT, BKS được trích theo quy định tại Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước.

### 2.2. Thực hiện

#### a. Quỹ tiền lương

- Quỹ tiền lương của người quản lý (trong đó, có HĐQT và BKS) được quyết toán, thực hiện theo quy định của nhà nước và Tổng công ty.

- Quỹ tiền lương của HĐQT, BKS đã trích là: 11.426.049.434 đồng.

#### b. Thu nhập

Tổng thu nhập năm 2020 của HĐQT, BKS như sau:

Stt	Chức danh (chuyên trách)	Số người (BQ)	Tổng thu nhập (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	1	1.233.984.257
2	Thành viên HĐQT, TGD	1	1.208.205.041
3	Thành viên HĐQT	2,77	3.163.409993
4	Thành viên độc lập HĐQT	1	1.019.858.951
5	Trưởng Ban Kiểm soát	1	1.119.842.287
6	Kiểm soát viên	3,03	2.997.654.722
	<b>Tổng cộng</b>	<b>9,80</b>	<b>10.742.955.251</b>

\* *Ghi chú:* Thu nhập năm 2020 của HĐQT, BKS được lấy từ Báo cáo Tài chính năm 2020 đã được kiểm toán của Công ty mẹ - PV Power.

## II. Kế hoạch tiền lương, thu nhập năm 2021 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát chuyên trách

### 1. Số người quản lý Tổng công ty

Stt	Chức danh (chuyên trách)	Số lượng (người)	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>	<b>6</b>	
	- Chủ tịch HĐQT	1	
	- Thành viên HĐQT, Thành viên độc lập HĐQT	5	
<b>2</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>	<b>5</b>	
	- Trưởng Ban Kiểm soát	1	
	- Kiểm soát viên	4	
<b>3</b>	<b>Tổng cộng (1+2)</b>	<b>11</b>	

\* **Ghi chú:** Năm 2021, PV Power không có thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm.

## **2. Tiền lương, thu nhập năm 2021 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát chuyên trách**

Dự kiến kế hoạch tiền lương năm 2021 của HĐQT, BKS chuyên trách như sau:

<b>Stt</b>	<b>Chức danh (chuyên trách)</b>	<b>Số người (BQ)</b>	<b>Dự kiến tổng tiền lương trước thuế (đồng)</b>
1	Chủ tịch HĐQT	1	1.259.312.400
2	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	1	1.259.312.400
3	Thành viên HĐQT, Thành viên độc lập HĐQT	4	4.477.555.200
4	Trưởng Ban Kiểm soát	1	1.119.388.800
5	Kiểm soát viên	4	3.980.049.067
	<b>Tổng cộng</b>	<b>11</b>	<b>12.095.617.867</b>

- **Việc xác định tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021:** Thực hiện theo quy định của Nhà nước (Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước) và quy định của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

- **Tổng tiền lương kế hoạch trước thuế của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nêu trên chưa bao gồm các khoản:** Thưởng vận hành an toàn, các khoản tiền thưởng, phúc lợi,... được hưởng theo quy định của Nhà nước/PV Power.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban KS;
- Ban TGD;
- Ban KSNB;
- Lưu: VT, TCNS, KTKH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Hồ Công Kỳ**